

Bản án số: 15/2025/HS-ST

Ngày: 03 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Văn Nghĩa.

Ông Hoàng Văn Thái.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tại - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ và điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố C, xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2025/TLST-HS, ngày 07 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Minh K**, sinh ngày 26-3-2007 tại thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Khóm F, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (nay là phường N, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Phước N và bà Lê Thị T; chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08-5-2025, bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 04 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (đang chấp hành án); ngày 28-8-2023, bị Công an thị xã N, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “dùng vật khác ném vào nhà ở, nơi ở của người khác” (đã chấp hành xong); ngày 02-8-2024, bị Công an P2, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 150.000 đồng về hành vi “gây rối trật tự công cộng” (đã chấp hành xong); ngày 20-01-2025, bị Công an thị xã N, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 3.250.000 đồng về hành vi “cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự” (đã chấp hành xong); ngày 07-9-2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 06 tháng (đã chấp hành xong); bị cáo đang chấp hành án trong vụ án khác; có

mặt.

- *Người bào chữa của bị cáo:* Ông **Nguyễn Văn B** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố C (có mặt)

- *Bị hại:*

1. Ông **Lê Minh Đ**, sinh năm 1987; cư trú tại: Ấp M, xã P, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Ông **Hồng Văn B1**, sinh năm 1977; cư trú tại Ấp C, xã P, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Huỳnh Minh K1**, sinh năm 2008; cư trú tại: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

2. Anh **Nguyễn Thanh P**, sinh năm 2007; cư trú tại: Ấp V, phường N, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

3. Chị **Lê Hồng K2**, sinh năm 2000; cư trú tại: Khóm E, phường N, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

4. Anh **Lâm P1**, sinh năm 1996; cư trú tại: Khóm A, phường N, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

5. Ông **Nguyễn Chí C**, sinh năm 1983; cư trú tại: Khóm C, phường N, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

6. Chị **Nguyễn Trần Thủy T1**, sinh năm 2005; cư trú tại: Khóm A, phường N, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 10-9-2024 bị cáo **Đặng Minh K**, sinh ngày 26-3-2007 (*tính đến ngày 11-9-2024 là 17 tuổi 05 tháng 16 ngày*), cư trú Khóm F, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (nay là Khóm F, phường N, thành phố Cần Thơ) có nhậu cùng với nhóm bạn gồm: **Huỳnh Minh K1**, sinh ngày 24-10-2008 (*tính đến ngày 11-9-2024 là 15 tuổi 10 tháng 18 ngày*); cư trú: ấp T, xã L, thị xã N, Sóc Trăng; **Nguyễn Thanh P**, sinh ngày 25-02-2007; cư trú: ấp V, xã V, thị xã N, Sóc Trăng), **Lâm P1**, **T1** và **D** tại khu vực Tượng đài Chiến Thắng thuộc Khóm C, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Cả nhóm nhậu đến khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 11-9-2024 thì **T1** và **D** đi vệ sinh tại nhà vệ sinh công cộng. Nhưng do đêm đã khuya nên ông **Lê Minh Đ** là người quản lý nhà vệ sinh không đồng ý mở cửa, lúc này **D** quay lại nói cho **Đặng Minh K** và **Huỳnh Minh K1** biết sự việc ông **Đ** không mở cửa cho đi vệ sinh. Bực tức nên **Đặng Minh K** và **Huỳnh Minh K1** đi đến tìm ông **Đ** để nói chuyện thì xảy ra cự cãi và được **Lâm P1** can ngăn, nên cả nhóm quay lại khu vực Tượng đài tiếp tục nhậu.

Một lúc sau, ông Nguyễn Chí C, sinh ngày 01-01-1983, cư trú khóm C, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng là bạn của Lê Minh Đ đi đến nơi nhóm của Đặng Minh K đang nhậu và nói “*Ở Ngã Năm không ai dám đụng*” nghe vậy bị cáo K trả lời “*vậy anh dám thử với em không?*” thì C bỏ đi về nhà. Lúc này, Đặng Minh K nghỉ nhậu và đi lại gần sân khấu khu vực T Chiến Thắng lấy thanh kim loại (rỗng bên trong, dài 02 mét có cạnh vuông 02 cm), còn Huỳnh Minh K1 đi theo Đặng Minh K và biết đi đánh nhau nên cũng lấy thanh kim loại dài khoảng 01 mét cầm trên tay, sau đó Đặng Minh K cùng Huỳnh Minh K1 chạy đến phía trước nhà vệ sinh cộng cộng gặp ông Đ và ông C để đánh.

Khi thấy ông Đ thì Huỳnh Minh K1 dùng thanh kim loại đang cầm trên tay đánh trúng vào người ông Đ 03 – 04 cái và bị cáo Đặng Minh K cũng dùng thanh kim loại đánh trúng vào người ông Đ 02 – 03 cái thì ông Đ giơ tay lên đỡ và la lên. Lúc này ông Hồng Văn B1 từ trong quán nước chạy ra can ngăn, giằng co với Huỳnh Minh K1 làm cả hai ngã vào trong quán nước, Huỳnh Minh K1 ngồi lên người ông B1 dùng tay đánh và dùng ly thủy tinh đánh vào đầu của ông B1, ông B1 ngồi dậy thì Đặng Minh K dùng thanh kim loại đánh 03 – 04 cái trúng vào vùng đầu ông B1 gây thương tích. Lúc này, ông B1 bỏ chạy ra khỏi quán nước thì Đặng Minh K và Huỳnh Minh K1 tiếp tục đuổi theo, khi ra khỏi quán nước thì Đặng Minh K gặp ông Đ nên cả hai giằng co đánh nhau, cùng lúc này thì Nguyễn Thanh P nhìn thấy K đang bị ông Đ đánh nên P chạy đến trước cửa quán nước lấy thanh nhựa dài khoảng 01 mét (loại thanh nhựa dùng lót đường cho xe qua lại) đánh vào người ông Đ 03 - 04 cái, ông Đ bỏ chạy ra ngoài lộ, đồng thời ông B1 chạy đến và giật được thanh kim loại của Đặng Minh K, còn Huỳnh Minh K1 cầm thanh kim loại ném về phía ông B1 nhưng không trúng, lúc này tất cả dừng lại. Vụ việc sau đó được bà Lê Hồng K2 trình báo đến Công an P2, thị xã N. Còn ông B1 và ông Đ bị thương tích nên được đưa đến Trung tâm y tế thị xã N để điều trị.

Sau khi bị gây thương tích ông Hồng Văn B1 và ông Lê Minh Đ có đơn yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật. Ngày 27-11-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã ra Quyết định trưng cầu giám định đến Trung tâm pháp y tỉnh S để giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Hồng Văn B1 và Lê Minh Đ.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 595/KLTTCT-TTPYST, ngày 03-12-2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh S, kết luận thương tích của Lê Minh Đ:

* Các kết quả chính:

- Sẹo phần mềm kẽ ngón II - III bàn tay phải, kích thước nhỏ.
- Vết rối loạn sắc tố da mặt sau 1/3 giữa cánh tay trái.
- Phù nề vùng thái dương phải và lưng trái đã được điều trị khỏi. (Không xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể).

* Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của Lê Minh Đ tại thời điểm giám định là: **02% (hai phần trăm)**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Tổn thương vùng cánh tay trái có đặc điểm do vật tày gây nên; không xác định được vật gây thương tích vùng thái dương phải, lưng trái, bàn tay phải.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 596/KLTTCT-TTPYST, ngày 03-12-2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh S, kết luận thương tích của Hồng Văn B1:

* Các kết quả chính:

- Sẹo nham nhờ phần mềm ngang vùng đỉnh – trán ngay vùng có tóc, kích thước trung bình.

- Sẹo nham nhờ vùng trán phải, kích thước trung bình.

- 02 sẹo vùng giữa trán, kích thước nhỏ

- Sẹo nham nhờ vùng trán trên cung mày phải, kích thước trung bình.

- Không ghi nhận dấu hiệu thần kinh khu trú, không yếu liệt chi.

* Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Hồng Văn B1 tại thời điểm giám định là: **19% (Mười chín phần trăm)**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Tổn thương vùng đỉnh – trán, trán phải, cung mày phải có đặc điểm do vật tày gây nên; không xác định được vật gây thương tích vùng giữa trán.

Ngày 13-12-2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Đặng Minh K về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra Đặng Minh K thừa nhận toàn bộ hành vi dùng thanh kim loại gây thương tích cho ông B1 và ông Đ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Minh K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại số tiền 11.000.000 đồng; các bị hại có đơn xin rút đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Việc tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và hiện còn quản lý: 01 (Một) ống tuýp bằng kim loại,

hình trụ vuông, màu trắng bạc, dài 02 mét, cạnh 02 cm, bị cong biến dạng, trên bề mặt có dính nhiều chất dịch màu đỏ khô.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu bồi thường, tuy nhiên bị cáo Đặng Minh K tự nguyện bồi thường 11.000.000 đồng; Huỳnh Minh K1 tự nguyện bồi thường 4.000.000 đồng; Nguyễn Thanh P tự nguyện bồi thường 4.000.000 đồng. Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm thiệt hại gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Cáo trạng số 01/CT-VKSNN ngày 03-7-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ truy tố bị cáo Đặng Minh K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ giữ quyền công tố đã luận tội và tranh luận; sau khi phân tích hành vi, mức độ phạm tội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56, Điều 91 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 179, khoản 1 Điều 119 của Luật Tư pháp người chưa thành niên, xử phạt bị cáo Đặng Minh K từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 04 (bốn) tháng tù tại Bản án số 20/2025/HS-ST ngày 08-5-2025 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 01 (một) năm 07 (bảy) tháng đến 02 (hai) năm 01 (một) tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) ống tuýp bằng kim loại, hình trụ vuông, màu trắng bạc, dài 02 mét, cạnh 02 cm, bị cong biến dạng, trên bề mặt có dính nhiều chất dịch màu đỏ khô. Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

- Bị cáo Đặng Minh K thống nhất với bản cáo trạng, thừa nhận cáo trạng truy tố đúng với toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với cáo trạng về đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về điều luật áp dụng. Về hình phạt, người bào chữa đề nghị HĐXX xét đến các lần bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp xử lý hành chính trước đây đều xảy ra khi bị cáo chưa thành niên, chưa nhận thức đầy đủ và pháp luật không tính tiền án, tiền sự các trường hợp này; từ đó, áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt những người làm chứng: Xét thấy, những người làm chứng đều đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không làm cản trở đến việc xét xử vụ án. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Minh K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, bị hại và những người làm chứng trong quá trình điều tra. Lời khai của bị cáo còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 11-9-2024, bị cáo Đặng Minh K có nhậu chung cùng Huỳnh Minh K1, Nguyễn Thanh P, Lâm P1, Nguyễn Trần Thủy T1 và D tại khu vực Tượng đài Chiến Thắng thuộc Khóm C, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng, trong lúc đang nhậu thì D và T1 đi vệ sinh tại nhà vệ sinh công cộng nhưng không đi được do ông Lê Minh Đ không mở cửa nên D và T1 có nói lại cho Đặng Minh K và Huỳnh Minh K1 biết. Lúc này, Đặng Minh K và Huỳnh Minh K1 đến tìm ông Lê Minh Đ để hỏi sự việc thì xảy ra cự cãi và đánh nhau, Đặng Minh K và Huỳnh Minh K1 dùng thanh kim loại đánh trúng vào tay ông Đ gây thương tích 02%, khi ông Hồng Văn B1 đến can ngăn thì cũng bị Đặng Minh K dùng thanh kim loại là hung khí nguy hiểm đánh 03 – 04 cái trúng vào vùng đầu ông B1 gây thương tích 19% (Mười chín phần trăm).

[4] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, là khách thể mà pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, dùng thanh kim loại là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể 19%. Do vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đặng Minh K đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ truy tố đối với hành vi của bị cáo Đặng Minh K là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo.

[5] Với mức độ hành vi của bị cáo và tính chất của vụ việc, HĐXX cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX cân nhắc đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho các bị hại số tiền 11.000.000 đồng; các bị hại có đơn xin rút đơn yêu cầu xử lý hình sự;

bị cáo có ông nội là Đặng Văn C1, bà nội Nguyễn Thị L, bác là Đặng Văn C2 là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này, bị cáo đã 01 lần bị kết án, 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính và 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Mặc dù không tính tiền án, tiền sự nhưng thể hiện nhân thân của bị cáo không tốt.

[9] Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên, HĐXX áp dụng chính sách nhân đạo của Nhà nước theo quy định mới tại khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên, xử phạt bị cáo mức hình phạt bằng 3/5 mức hình phạt tương ứng áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đủ để răn đe, giáo dục người chưa thành niên phạm tội và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) ống tuýp bằng kim loại, hình trụ vuông, màu trắng bạc, dài 02 mét, cạnh 02 cm, bị cong biến dạng, trên bề mặt có dính nhiều chất dịch màu đỏ khô là công cụ phạm tội, không sử dụng được nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Đối với Huỳnh Minh K1 có hành vi cùng bị cáo gây thương tích cho ông Lê Văn Đ1 và ông Hồng Văn B1, tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi gây thương tích Huỳnh Minh K1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không khởi tố để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[13] Đối với Nguyễn Thanh P có hành vi gây thương tích cho ông Lê Văn Đ1 với tỉ lệ tổn thương cơ thể 02% tuy nhiên ông Đ1 không yêu cầu xử lý Nguyễn Thanh P nên Cơ quan điều tra không khởi tố xử lý mà xem xét, xử lý bằng hình thức khác là đúng quy định của pháp luật.

[14] Xét lời đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là 10 tháng tù. HĐXX xét thấy bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng nhân thân của bị cáo không tốt, tính chất mức độ hành vi của bị cáo và tỷ lệ thương tích mà bị cáo gây ra cho các bị hại trong vụ án là nghiêm trọng, nguy hiểm, HĐXX đã áp dụng quy định đối với người chưa thành niên phạm tội là đã thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Do đó, HĐXX không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Đối với các ý kiến, đề nghị khác của người bào chữa là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[15] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận.

[16] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí

hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56, Điều 91 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 179, khoản 1 Điều 119 của Luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Minh K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Xử phạt bị cáo Đặng Minh K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 04 (bốn) tháng tù tại Bản án số 20/2025/HS-ST ngày 08-5-2025 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án là ngày 16-6-2025.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) ống tuýp bằng kim loại, hình trụ vuông, màu trắng bạc, dài 02 mét, cạnh 02 cm, bị cong biến dạng, trên bề mặt có dính nhiều chất dịch màu đỏ khô.

3. Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đặng Minh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa mà không có người đại diện thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 7 - Cần Thơ;
- Phòng HSNV Công an Tp. Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo, bị hại;
- UBND phường Ngã Năm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Lâm